ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ A DƠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1705 /KH-UBND	*A Dơi, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã A Dơi

Thực hiện Kế hoạch số 5895/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững '2 con số' trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030"; Ủy ban nhân dân xã A Dơi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khơi dậy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

Phong trào thi đua phải được triển khai thiết thực, hiệu quả, thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tế của xã A Dơi; gắn với nhiệm vụ năm học và các chương trình, đề án được giao; lồng ghép với các phong trào thi đua hiện có, không tổ chức các cuộc thi, hội thi mang tính hình thức, trùng lặp. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn thi đua với cải cách hành chính, chuyển đổi số, không phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Nhóm chỉ tiêu về chất lượng giáo dục và duy trì sĩ số

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mầm non đạt từ 98% trở lên; huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 và lớp 6 đạt từ 97% trở lên. Duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và xóa mù chữ Mức độ 2. Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ học sinh bỏ học duy trì dưới 0,8%.

2. Nhóm chỉ tiêu về chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

100% dữ liệu giáo dục thuộc phạm vi quản lý được chuẩn hóa, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua nền tảng VNeID. Tỷ lệ cấp phát, khai thác học bạ số, văn bằng số đạt từ 80% trở lên. 100% cơ sở giáo dục vận hành nền tảng số trong quản trị nhà trường. 100% cơ sở giáo dục triển khai giáo dục trí tuệ nhân tạo, phát triển năng lực số, giáo dục an toàn mạng cho học sinh.

3. Nhóm chỉ tiêu về cơ sở vật chất và đầu tư

100% các điểm trường có nguồn nước sạch và công trình vệ sinh đạt chuẩn; tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt từ 95% trở lên; xóa bỏ hoàn toàn phòng học tạm, phòng học mượn không bảo đảm an toàn. Đạt 100% chỉ tiêu xây dựng hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú theo định hướng và chỉ đạo của cấp trên.

4. Nhóm chỉ tiêu về môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương

100% trường học đạt chuẩn an toàn, thân thiện, không để xảy ra bạo lực học đường; 100% bếp ăn bán trú kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm. Quản lý nghiêm túc, kiên quyết không để xảy ra tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định và lạm thu trong các cơ sở giáo dục.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, quản trị nhà trường và dạy học; khai thác cơ sở dữ liệu ngành bảo đảm an toàn, liên thông. Bồi dưỡng năng lực số, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và học liệu số cho cán bộ quản lý, giáo viên.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học; tăng cường giáo dục STEM/STEAM, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn, duy trì sĩ số học sinh.

Rà soát, ưu tiên nguồn lực ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công trình vệ sinh, nước sạch cho các trường học; đặc biệt ưu tiên các điểm trường vùng sâu, vùng xa, bản biên giới.

Tăng cường phối hợp giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm bếp

ăn bán trú; nâng cao công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước.

Thực hiện phân cấp, phân quyền phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát cắt giảm tối thiểu 50% hồ sơ, sổ sách mang tính hình thức, phi chuyên môn đối với giáo viên, tạo điều kiện tối đa cho nhà giáo tập trung vào công tác chuyên môn.

IV. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1 (Từ Quý IV năm 2026 đến hết năm 2028)

Ban hành Kế hoạch, quán triệt và phát động Phong trào thi đua trong Quý IV/2026. Hằng năm tổ chức đợt thi đua cao điểm lồng ghép với tổng kết năm học trước ngày 15/7. Kết thúc năm học 2027 - 2028, tổ chức sơ kết đánh giá, khen thưởng tập thể, cá nhân xuất sắc vào dịp 20/11/2028.

2. Giai đoạn 2 (Từ năm 2029 đến hết năm 2030)

Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các nội dung thi đua; phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu chỉ tiêu giai đoạn. Trong Quý IV/2030, tổ chức tổng kết Phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với Ban Giám hiệu các trường học đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch. Tham mưu UBND xã công tác thi đua, khen thưởng định kỳ và sơ kết, tổng kết; làm đầu mối tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị.

2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Cụ thể hóa nội dung thi đua vào kế hoạch năm học của đơn vị; tổ chức triển khai rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh; chủ động thực hiện các chỉ tiêu thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện việc đánh giá, báo cáo minh chứng theo hướng dẫn.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu bố trí, cân đối nguồn lực ngân sách cho đầu tư phát triển giáo dục và kinh phí khen thưởng phong trào theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã

Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng phong trào; tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục, duy trì sĩ số học sinh và xây dựng môi trường giáo dục an toàn.

Yêu cầu các đơn vị, bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT tỉnh Quảng Trị (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Ngoai